TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	TP. Trà Vinh, ngày 27 tháng 6 năm 2023
Số: 32/2023/QĐCNHGT-DS	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Kiều M là người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Vũ Hồng P và bà Lâm Thị Bích C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 4 năm 2023 của bà Nguyễn Vũ Hồng P;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Nguyễn Vũ Hồng P, sinh năm 1995

Địa chỉ: số B khu phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Kiều M, sinh năm: 2003;

Địa chỉ: Ấp P, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Bà Lâm Thị Bích C, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: khóm A, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 06 năm 2026, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Kiều M đại diện bà Nguyễn Vũ Hồng P và Lâm Thị Bích C thống nhất thỏa thuận: Bà Lâm Thị Bích C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Vũ Hồng P số tiền nợ hụi là 5.200.000 đồng dây hụi 09/11/2022.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang